



Chương trình Đổi mới Giáo dục nghề nghiệp Việt Nam

Mô đun Năng lực số

**Tổ chức theo phương thức đào tạo kết hợp dành cho
học sinh sinh viên giáo dục nghề nghiệp**

Năm 2026

Tổng thời lượng: 75 giờ, bao gồm 15 giờ lý thuyết, 58 giờ thực hành, 2 giờ kiểm tra

0

BÀI MỞ ĐẦU: ĐỊNH HƯỚNG MÔ ĐUN (6 giờ)



- Tổng quan về Mô đun, LMS, e-Portfolio
- Phương pháp học tập và đánh giá
- Năng lực số và công dân số
- Phát triển cá nhân và nghề nghiệp

5

BÀI 5: SÁNG TẠO NỘI DUNG SỐ (31 giờ)



- Soạn thảo văn bản số
- Xử lý dữ liệu bảng tính
- Thiết kế bài trình chiếu
- Tạo nội dung đa phương tiện

1

BÀI 1: KHAI THÁC DỮ LIỆU VÀ THÔNG TIN (4 giờ)



- Tìm kiếm và đánh giá thông tin
- Quản lý dữ liệu số
- Phân tích và sử dụng thông tin
- Bảo vệ dữ liệu cá nhân

MÔ ĐUN NĂNG LỰC SỐ

Tổng thời lượng: **75** giờ,
bao gồm **15** giờ lý thuyết,
58 giờ thực hành,
2 giờ kiểm tra



2

BÀI 2: SỬ DỤNG PHẦN MỀM, THIẾT BỊ SỐ VÀ AN TOÀN SỐ (6 giờ)



- Sử dụng thiết bị và phần mềm
- Quản trị thiết bị và ứng dụng
- An toàn số và định danh số
- Sức khỏe số và bảo vệ môi trường

3

BÀI 3: GIAO TIẾP VÀ HỢP TÁC TRÊN MÔI TRƯỜNG SỐ (16 giờ)



- Giao tiếp số hiệu quả
- Chia sẻ thông tin và nội dung
- Hợp tác trực tuyến
- Ứng xử văn minh trên môi trường số

4

BÀI 4: ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) (10 giờ)



AI

- Tổng quan về AI
- Đạo đức và trách nhiệm khi sử dụng AI
- Sử dụng AI tạo sinh
- Đánh giá kết quả do AI tạo ra



GIỚI THIỆU CHUNG

➤ Bối cảnh

Mô đun đào tạo Năng lực số dành cho sinh viên giáo dục nghề nghiệp (GDNN) đã được xây dựng với sự hỗ trợ của Chương trình Đổi mới GDNN tại Việt Nam, thực hiện Tổ chức Hợp tác Quốc tế (GIZ) do Bộ Kinh tế và Hợp tác phát triển, Đức tài trợ. Mô đun đã được Hội đồng thẩm định của Tổng cục GDNN thuộc Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trước đây tổ chức đánh giá và thông qua vào tháng 08/2023. Ngày 23/11/2023, Tổng cục GDNN đã ban hành Công văn số 2468/TCGDNN-ĐTCQ khuyến khích các cơ sở GDNN khai thác Mô đun cho trình độ cao đẳng và trung cấp, đưa vào chương trình đào tạo như một mô đun tự chọn hoặc nâng cao.

Nhận thức được tính cấp thiết và tầm quan trọng của việc trang bị năng lực số cho người học, tuy nhiên năng lực triển khai của các cơ sở GDNN còn chưa đồng đều. Thách thức chủ yếu là khả năng xây dựng và số hóa bài giảng, năng lực số và phương pháp sư phạm số của đội ngũ nhà giáo. Vì lý do đó, GIZ tiếp tục hỗ trợ số hóa tài liệu dạy và học và thí điểm triển khai Mô đun Năng lực số theo phương thức đào tạo kết hợp (blended learning) cho 760 sinh viên tại năm cơ sở GDNN. Nội dung Mô đun Năng lực số đã được cập nhật theo Khung Năng lực số cho người học của Bộ GDĐT (Thông tư 02/2025/TT-BGDĐT). Mô đun góp phần đổi mới phương pháp dạy và học, trang bị năng lực số và AI cho người học đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp.

➤ Đối tượng thụ hưởng



Cơ sở GDNN

Tiếp cận và khai thác Mô đun đào tạo Năng lực số với bộ học liệu số sẵn có, nội dung đào tạo chuẩn hóa, giúp tiết kiệm kinh phí.

Nhà giáo GDNN

Tiếp cận nguồn học liệu số và phương pháp dạy và học mới, nâng cao năng lực chuyên môn. Nhà giáo có thể sử dụng như nguồn tài liệu tham khảo, kế thừa và phát triển phù hợp với trình độ người học, mục đích và điều kiện của nhà trường.



Người học

Được nâng cao năng lực số, năng lực AI thông qua các phương pháp đa dạng như tự học tập trực tuyến, học tập kết hợp, cá nhân hóa hoạt động học tập một cách linh hoạt và chủ động.

MÔ TẢ MÔ ĐUN

Mô đun cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng nền tảng về năng lực số, khả năng sử dụng thiết bị, phần mềm, nền tảng số và trí tuệ nhân tạo một cách hiệu quả, an toàn và có trách nhiệm trong học tập, đời sống và hoạt động nghề nghiệp



Đối tượng tham gia

Sinh viên trình độ cao đẳng



Thời lượng mô đun

Tổng số 75 giờ, bao gồm 15 giờ lý thuyết, 58 giờ thực hành và 2 giờ kiểm tra.



Chứng nhận hoàn thành:

Người học được nhận Chứng nhận khi hoàn thành 15 giờ tự học trực tuyến lý thuyết và hoàn thành toàn bộ chương trình Mô đun, sau khi đáp ứng các yêu cầu kiểm tra và đánh giá.



Đơn vị chủ trì

Chương trình Đổi mới GDNN tại Việt Nam thực hiện Tổ chức Hợp tác Quốc tế (GIZ) do Bộ Kinh tế và Hợp tác phát triển, Đức tài trợ



Giấy phép

CC-BY-NC



MỤC TIÊU MÔ ĐUN

Về kiến thức

- Trình bày và giải thích được các khái niệm cơ bản về năng lực số, công dân số và vai trò của công nghệ số trong bối cảnh chuyển đổi số.
- Mô tả được nguyên lý cơ bản của thiết bị số, phần mềm, nền tảng số và trí tuệ nhân tạo trong học tập và công việc.
- Giải thích được các nguyên tắc khai thác, đánh giá, tổ chức và sử dụng dữ liệu, thông tin trên môi trường số.
- Nhận diện được các vấn đề về an toàn thông tin, quyền riêng tư, đạo đức số, bản quyền và các rủi ro trong môi trường số và khi sử dụng AI.
- Trình bày được quy trình tạo lập, sử dụng và phân phối nội dung số trong các bối cảnh khác nhau.

Về kỹ năng

- Tìm kiếm, đánh giá, tổ chức và quản lý dữ liệu, thông tin số phục vụ học tập và công việc.
- Sử dụng thiết bị số, phần mềm và nền tảng trực tuyến để thực hiện các nhiệm vụ học tập và làm việc một cách hiệu quả và an toàn.
- Giao tiếp, chia sẻ thông tin và hợp tác làm việc trên môi trường số thông qua các công cụ và nền tảng số phù hợp.
- Sử dụng các hệ thống trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ học tập và công việc một cách hiệu quả.
- Tạo lập và phát triển các sản phẩm nội dung số (văn bản, bảng tính, trình chiếu, đa phương tiện) đáp ứng yêu cầu thực tế.
- Sử dụng e-portfolio để thể hiện, lưu trữ quá trình học tập và bước đầu xây dựng thương hiệu cá nhân.

Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Chủ động học tập, cập nhật và thích ứng với sự phát triển của công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong học tập và công việc.
- Sử dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo một cách có trách nhiệm, tuân thủ quy định pháp luật, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư.
- Thể hiện thái độ tôn trọng, văn minh và tuân thủ chuẩn mực đạo đức khi giao tiếp, hợp tác và chia sẻ thông tin trên môi trường số.
- Có ý thức bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ môi trường số và sử dụng công nghệ một cách bền vững.
- Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm trong môi trường số, chịu trách nhiệm về quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ.



NỘI DUNG MÔ ĐUN

➤ Bài mở đầu

Thời gian: 6h (Lý thuyết: 02h, Thực hành: 04h)

Học xong bài này, sinh viên có khả năng



Trình bày được tổng quan về Mô đun Năng lực số và giải thích được khái niệm năng lực số, công dân số và vai trò trong bối cảnh chuyển đổi số; tạo và thiết lập được e-portfolio cá nhân cơ bản; chủ động sử dụng e-portfolio để thể hiện, lưu trữ quá trình học tập và phát triển năng lực số.



Tìm kiếm, thu thập thông tin, thảo luận, giải thích về bối cảnh của chuyển đổi số, nhu cầu về nguồn nhân lực có năng lực số; ý nghĩa và vai trò của công dân số trong học tập và làm việc hiện nay.

Nội dung chi tiết trong bài học

Giới thiệu môn học năng lực số: nội dung chương trình học, phương pháp học tập, hình thức đánh giá kết quả học tập, nền tảng và học liệu số, giới thiệu và hướng dẫn tạo e-Portfolio

Hiểu biết về năng lực số, công dân số, phát triển bản thân và nghề nghiệp.



Bài 1: Khai thác dữ liệu và thông tin

Thời gian: 4h (Lý thuyết: 01h, Thực hành: 03h)

Học xong bài này, sinh viên có khả năng

- **Về kiến thức:** Phân biệt được dữ liệu, thông tin số; trình bày được các nguyên tắc cơ bản trong khai thác, đánh giá và quản lý thông tin.
- **Về kỹ năng:** Tìm kiếm được thông tin theo nhu cầu xác định; lọc và lựa chọn được thông tin phù hợp trên Internet; đánh giá được độ tin cậy của dữ liệu, thông tin và nội dung số; tổ chức, lưu trữ và quản lý dữ liệu, thông tin số bằng các công cụ phù hợp.
- **Về thái độ:** Thể hiện ý thức sử dụng thông tin số chủ động, có trách nhiệm và tuân thủ quy định; chủ động tìm kiếm và cập nhật kiến thức nhằm hình thành tinh thần học tập suốt đời.

Nội dung chi tiết trong bài học

- Tổng quan về dữ liệu và thông tin số
- Duyệt, tìm kiếm và lọc dữ liệu, thông tin
- Đánh giá dữ liệu, thông tin và nội dung số
- Quản lý dữ liệu, thông tin và nội dung số



Bài 2: Sử dụng phần mềm, thiết bị số và an toàn số

Thời gian: 06h (Lý thuyết: 02h, Thực hành: 04h)

Học xong bài này, sinh viên có khả năng

-  **Về kiến thức:** Trình bày được khái niệm hệ điều hành, trình điều khiển (driver) và firmware; Giải thích được các rủi ro về bảo mật, quyền riêng tư và quy định cơ bản về bản quyền số; Nhận biết được các dấu hiệu của tội phạm số, bắt nạt mạng và nghiện công nghệ.
-  **Về kỹ năng:** Thực hiện được các thao tác cơ bản với thiết bị và phần mềm (cài đặt, gỡ bỏ và tinh chỉnh các thiết bị/phần mềm ứng dụng); Thực hiện được một số thao tác quản trị thiết bị và phần mềm (cấu hình cơ bản, thiết lập quyền truy cập); Xử lý được một số sự cố kỹ thuật thường gặp trên thiết bị và phần mềm theo hướng dẫn; Sử dụng được các công cụ bảo mật cơ bản (phần mềm diệt virus, thiết lập bảo mật); Thực hiện được các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân và quản lý danh tính số an toàn.
-  **Về thái độ:** Có ý thức về chuẩn mực hành vi và biết cư xử tôn trọng khi giao tiếp và hợp tác trên môi trường số; Có ý thức về trách nhiệm và đạo đức khi chia sẻ thông tin và tham gia các hoạt động trực tuyến.

Nội dung chi tiết trong bài học

Sử dụng thiết bị và phần mềm: Khái niệm, phân loại; hệ điều hành, trình điều khiển thiết bị và firmware; sử dụng phần mềm ứng dụng

Quản trị thiết bị và phần mềm: Đánh giá hiện trạng, thêm, cập nhật và xóa thiết bị; đánh giá hiện trạng, xác định nhu cầu, lựa chọn, thêm và xóa phần mềm; xử lý sự cố trên thiết bị và phần mềm

An toàn số; định danh và bản quyền số, bảo vệ môi trường và an sinh số



Bài 3: Giao tiếp và hợp tác trên môi trường số

Thời gian: 16h (Lý thuyết: 03h, Thực hành: 13h)

Học xong bài này, sinh viên có khả năng

-  **Về kiến thức:** Nhận biết được tầm quan trọng của việc điều chỉnh giao tiếp kỹ thuật số cho phù hợp với từng ngữ cảnh cụ thể; Trình bày được khái niệm và vai trò của công dân số với chính quyền số; Phân biệt được các hành vi giao tiếp có đạo đức, hợp pháp và không hợp pháp trong môi trường số.
-  **Về kỹ năng:** Lựa chọn và sử dụng được phương tiện giao tiếp số phù hợp với từng bối cảnh; Chia sẻ thông tin và nội dung số đúng cách, có trích dẫn nguồn phù hợp; Sử dụng được các nền tảng và dịch vụ kỹ thuật số để thực hiện trách nhiệm công dân; Sử dụng được nền tảng, ứng dụng số để cộng tác làm việc trực tuyến.
-  **Về thái độ:** Có ý thức về chuẩn mực hành vi và biết cư xử tôn trọng khi giao tiếp và hợp tác trên môi trường số; Có ý thức về trách nhiệm và đạo đức khi chia sẻ thông tin và tham gia các hoạt động trực tuyến.

Nội dung chi tiết trong bài học



Tương tác trên môi trường số: Đặc điểm, hình thức, lựa chọn phương tiện giao tiếp số, nghi thức số và các nguyên tắc cơ bản về nghi thức số.

Chia sẻ thông tin và nội dung trên môi trường số: khái niệm, phân loại, hình thức và nguyên tắc chia sẻ thông tin; trích dẫn và ghi chú thông tin; trách nhiệm công dân số.



Hợp tác làm việc trên môi trường số: khái niệm, nền tảng công tác số, email, lịch làm việc, công cụ hợp tác trực tuyến; tạo, sử dụng, quản lý và công tác trên file tài liệu.



Bài 4: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo

Thời gian: 10h (Lý thuyết: 02h, Thực hành: 08h)

Học xong bài này, sinh viên có khả năng



Về kiến thức: Trình bày được khái niệm, phân loại và nguyên lý hoạt động cốt lõi của Trí tuệ nhân tạo sinh và vai trò của AI trong đời sống; giải thích được các vấn đề pháp lý, quyền riêng tư và rủi ro đạo đức trong sử dụng AI; mô tả được vai trò và cấu trúc cơ bản của câu lệnh (Prompt) trong tương tác với hệ thống AI.



Về kỹ năng: Tạo lập được tài khoản và sử dụng các nền tảng AI phổ biến phục vụ học tập và công việc; Tạo được các câu lệnh (prompt) cơ bản và thực hiện được việc điều chỉnh prompt để cải thiện kết quả đầu ra; Đánh giá được độ tin cậy của nội dung do AI tạo ra thông qua kiểm chứng với các nguồn khác; Nhận diện được một số rủi ro khi sử dụng AI (thiên kiến, sai lệch thông tin, rò rỉ dữ liệu).



Về thái độ: Thể hiện ý thức sử dụng AI một cách có trách nhiệm, tuân thủ quy định và bảo vệ quyền riêng tư; Có thái độ chủ động, thận trọng khi sử dụng và đánh giá thông tin do AI tạo ra; Chủ động cập nhật và thích ứng với sự phát triển của công nghệ AI trong học tập và công việc.

Nội dung chi tiết trong bài học

Tổng quan về AI: Khái niệm; Phân loại; Nguyên lý hoạt động của GenAI; Vai trò của AI trong cuộc sống; Con người và AI

AI và vấn đề trách nhiệm, đạo đức và rủi ro: Trách nhiệm và tuân thủ pháp luật trong kỷ nguyên AI; Đạo đức và Quyền riêng tư; Các rủi ro kỹ thuật và bảo mật

Sử dụng GenAI: Thiết lập và cài đặt; tạo prompt hiệu quả; sử dụng một số GenAI phổ biến; cá nhân hóa AI

Đánh giá kết quả do AI tạo ra: Thẩm định nội dung; Nhận diện thông tin sai lệch; Nguyên tắc an toàn; Rủi ro lạm dụng

➤ Bài 5: Tạo nội dung số

Thời gian: 31h (Lý thuyết: 05h, Thực hành: 26h)

Học xong bài này, sinh viên có khả năng

- ✓ **Về kiến thức:** Trình bày được các loại nội dung số (văn bản, bảng tính, trình chiếu, đa phương tiện); giải thích được nguyên tắc xây dựng và trình bày nội dung số; phân tích được quy trình tạo lập, lưu trữ và phân phối sản phẩm số trên môi trường số; so sánh được các định dạng dữ liệu, hình ảnh, âm thanh và video; Nhận diện được yêu cầu về bản quyền, trích dẫn nguồn và sử dụng AI trong tạo nội dung số.
- ✓ **Về kỹ năng:** Tạo và định dạng được văn bản số theo chuẩn trình bày, có chèn và tổ chức nội dung hợp lý; tạo và xử lý được dữ liệu trong bảng tính để phục vụ tính toán và phân tích cơ bản; thiết kế và trình bày được bài trình chiếu rõ ràng, trực quan và logic; tạo và chỉnh sửa được nội dung đa phương tiện (hình ảnh, âm thanh, video) phù hợp mục đích sử dụng; lựa chọn và sử dụng định dạng phù hợp khi lưu trữ và chia sẻ nội dung số; sử dụng công cụ số và AI để hỗ trợ tạo nội dung và điều chỉnh kết quả đầu ra.
- ✓ **Về thái độ:** Lựa chọn công cụ và hình thức thể hiện nội dung phù hợp mục tiêu; tổ chức và hoàn thiện sản phẩm nội dung số rõ ràng, chính xác; kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh sản phẩm trước khi chia sẻ; tuân thủ quy định về bản quyền và trích dẫn nguồn; sử dụng AI đúng mục đích và chịu trách nhiệm về nội dung tạo ra.

Nội dung chi tiết trong bài học



Phát triển nội dung văn bản số: Định dạng văn bản số, chèn các đối tượng vào văn bản, tham chiếu và trích dẫn trong văn bản, trộn thư và phân phối văn bản, ứng dụng AI trong soạn thảo văn bản



Tạo và xử lý bảng tính dữ liệu: Nhập và chỉnh sửa dữ liệu, định dạng dữ liệu bảng tính, xử lý và phân tích dữ liệu, phân phối và bảo mật bảng tính, ứng dụng AI trong xử lý dữ liệu bảng tính.



Thiết kế bài trình chiếu số: Nguyên tắc thiết kế bài trình chiếu, tạo bài trình chiếu cơ bản, hiệu ứng và trình chiếu, phân phối bài trình chiếu, ứng dụng AI trong thiết kế trình chiếu.



Tạo nội dung đa phương tiện: Tạo hình ảnh số, tạo nội dung âm thanh, tạo nội dung video, ứng dụng AI trong tạo nội dung đa phương tiện.

PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP

Mô đun Năng lực số được thiết kế dựa trên mô hình học tập kết hợp (blended learning). Người học tự học nội dung lý thuyết và kiểm tra kiến thức trên nền tảng học tập số. Nội dung ôn tập lý thuyết và thực hành sẽ được thực hiện trên lớp, phòng máy dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

Học tập trực tuyến

Người học phải hoàn thành các hoạt động học tập trong từng bài học trực tuyến trên nền tảng số (xem video bài giảng, trả lời đúng các câu hỏi kiểm tra kiến thức) và nhận được kết quả sau khi hoàn thành mỗi bài học.

Sau khi kết thúc các bài học và đáp ứng các yêu cầu kiểm tra và đánh giá, người học sẽ được nhận chứng nhận hoàn thành Mô đun Năng lực số.

Học tập trực tiếp

Người học phải tham gia đầy đủ các buổi học thực hành trên lớp, nộp các sản phẩm, kết quả thực hành lên nền tảng số để giáo viên đánh giá





PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ

Mô đun Năng lực số hướng đến phương pháp kiểm tra - đánh giá năng lực tổng thể và toàn diện của người học. Điểm mới trong phương pháp này tập trung vào đánh giá quá trình học tập thông qua thu thập và phân tích dữ liệu học tập của sinh viên với sự hỗ trợ của các công cụ và nền tảng số. Hệ thống sẽ ghi nhận kết quả học tập của sinh viên sau khi hoàn thành mỗi bài học lý thuyết trên nền tảng trực tuyến và bài thực hành trên lớp, phòng máy tính.

Đánh giá quá trình, ngoài các bài kiểm tra định kỳ truyền thống (bài trắc nghiệm và thực hành) và kiểm tra thường xuyên, sinh viên phải tự học hết các bài giảng qua video trên nền tảng trực tuyến và trả lời các câu hỏi nhanh sau mỗi bài giảng. Thay vì thi kết thúc Mô đun, sinh viên thực hiện Bài tập cuối khóa (E-Portfolio) - một sản phẩm số tích hợp kết quả đã tích lũy được trong suốt quá trình học tập.

Nền tảng số lưu vết và cung cấp dữ liệu chi tiết và toàn diện về mọi hoạt động và kết quả học tập của sinh viên. Đối với giáo viên, đây là cơ sở để đánh giá chính xác, khách quan và minh bạch kết quả học tập của sinh viên. Đối với sinh viên không chỉ được cập nhật kết quả học tập chi tiết theo thời gian thực mà còn tham chiếu kết quả cá nhân với phổ điểm chung của lớp/khóa, nhận phản hồi để điều chỉnh lại chiến lược và phương pháp học tập một cách hiệu quả.

NHÓM XÂY DỰNG MÔ ĐUN ĐÀO TẠO NĂNG LỰC SỐ



Phạm Xuân Hoàn
Cán bộ GIZ



Nguyễn Nguyệt Linh
Cán bộ GIZ



Bùi Thu Trang
Tư vấn GIZ



Vũ Quang Khuê
Trưởng Cao đẳng Công
nghiệp Bắc Ninh



Nguyễn Thị Xuân
Trưởng Cao đẳng Công
nghiệp Bắc Ninh



Ngô Thị Hồng Vân
Trưởng Cao đẳng Công
nghiệp Bắc Ninh



Bùi Quang Khải
Trưởng CĐ Kỹ Thuật
Công nghệ Nha Trang



Phạm Thế Phong
Trưởng Cao đẳng Cơ
giới và Thủy lợi



Nguyễn Văn Thành
Trưởng Cao đẳng Cơ
giới và Thủy lợi



Phạm Ngọc Tuyền
Trưởng Cao đẳng Cơ giới
và Thủy lợi



Nguyễn Chí Linh
Trưởng Cao đẳng Cơ giới
và Thủy lợi



Phạm Ngọc Hoa
Trưởng Cao đẳng Kỹ nghệ II



Bùi Nguyễn Trúc Như
Trưởng Cao đẳng Kỹ nghệ II



Bùi Tá Bình
Trưởng Cao đẳng Kỹ nghệ II

Ở Việt Nam, Khung năng lực số được quy định trong chuẩn đầu ra bắt buộc đối với người học trong các chương trình đào tạo từ năm 2025. Mô đun Năng lực số được xây dựng dựa trên sáu miền năng lực và 24 năng lực thành phần, triển khai theo phương thức đào tạo kết hợp nhằm trang bị cho sinh viên chuẩn kỹ năng số đáp ứng yêu cầu theo các vị trí việc làm ngay tại doanh nghiệp.



TS. Vũ Quang Khuê,
Hiệu trưởng & Thành viên biên soạn Chương trình Mô đun
Trường Cao đẳng Công nghiệp Bắc Ninh



Em Trương Thị Yến Nhi
Sinh viên, Chuyên ngành Xử lý dữ liệu
Trường Cao đẳng Cơ giới và Thủy lợi

Điều em thích nhất ở Mô đun Năng lực số là được học theo lộ trình linh hoạt và có thể tự học mọi lúc, mọi nơi trên nền tảng số. Mô đun trang bị cho em kiến thức và kỹ năng căn bản và cần thiết, từ khai thác dữ liệu và thông tin đến sử dụng thiết bị số, an toàn số, tạo nội dung số, công tác trên môi trường số, sử dụng AI một cách hiệu quả, an toàn và có trách nhiệm. Đây là nền tảng quan trọng giúp em học tập và đáp ứng yêu cầu công việc sau khi tốt nghiệp

Schaeffler Việt Nam tin rằng đầu tư cho năng lực số hôm nay chính là đầu tư cho năng lực cạnh tranh của tương lai. Mô đun Năng lực số là một bước đi ý nghĩa, góp phần kết nối đào tạo với thực tiễn doanh nghiệp, đồng thời chuẩn bị cho sinh viên hành trang cần thiết để tự tin thích ứng, đổi mới và đồng hành cùng sự phát triển bền vững của ngành công nghiệp.



Ông Nguyễn Trung Nghĩa (Jason)
Phó Giám đốc Nhân sự, Schaeffler Việt Nam



Quét mã QR để tải tài liệu chương trình Mô đun Năng lực số

Thông tin liên hệ: Phạm Xuân Hoàn, Cán bộ GIZ

Email: hoan.phamxuan@giz.de